

# Giô-ên

## Joel

**Mục-dịch:** Để cảnh-cáo Giu-đa về sự phán-xét sắp đến của Đức Chúa TRỜI vì tội lỗi của họ và để hồi-thức họ trở về cùng Ngài

**Người viết:** Giô-ên

**Viết cho:** Dân Giu-đa, vương-quốc phương-nam, và dân Đức Chúa TRỜI ở mọi nơi

**Lúc viết:** Có lẽ trong khoảng thời-gian Giô-ên nói tiên-tri từ 835 TC (Trước Christ giáng-sinh) đến 796 TC

**Bối-cảnh:** Dân Giu-đa đã trở thành thịnh-vượng và tự-mãn. Tự cho rằng sự ban phước và bảo-vệ của Đức Chúa TRỜI là chuyện đương-nhiên, họ đã trở nên ích-kỵ, thờ hình-tượng, và đầy tội-lỗi. Giô-ên cảnh-cáo họ rằng cách sống này tất-nhiên sẽ đem đến hình-phạt của Đức Chúa TRỜI.

**Câu gốc:** "Tuy vậy, ngay cả bây giờ," Đức GIA-VÊ tuyên-bố, "Hãy trở lại cùng Ta với tất cả tâm-lòng của người, và với kiêng ăn, khóc-lóc, bi-than; và xé tâm người và không xé y-phục của người." Bây giờ trở lại cùng GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI các người, vì Ngài độ lượng và thương-xót, Chậm giận, giàu lòng ân-cần thương-yêu, và giảm bớt nghiêm khắc điều ác." (2.12-2.13)

**Nhân-vật chính:** Giô-ên và dân Giu-đa

**Địa-điểm chính:** Giê-ru-sa-lem

**Ý chính:** Chúng ta kinh ngạc trước những thành quả về khoa học và kỹ thuật mà loài người đã làm được, như bom nguyên tử, phi-thuyền không-gian, v.v. Tuy nhiên, những thành quả này không thể nào sánh được với quyền-năng và sức mạnh của Đức Chúa TRỜI, là Đấng Tạo-hóa của các dãy thiên-hà, nguyên-tử và các định luật thiên-nhiên. Chúa toàn quyền tế-trị tất cả vũ trụ đã có, hiện có và sẽ đến. Thật khờ-dại làm sao để sống ngoài Ngài. Thật điên-dại làm sao để chạy trốn Ngài. Thật buồn cười làm sao để không vâng lời Ngài. Nhưng chúng ta lại làm như thế. Từ vườn Ê-đen, chúng ta đã đi tìm sự độc-lập khỏi sự kiểm-soát của Ngài. Dường như chúng ta muốn mình là các đấng tạo-hóa để có thể kiểm-soát định-mệnh của mình. Ngài đã cho phép chúng ta nổi-loạn như thế, nhưng chẳng bao lâu nữa "ngày của Chúa" sẽ đến.

"Ngày của Chúa" là chủ đề của sách này. Vào ngày này, Đức Chúa TRỜI sẽ phán-xét tất cả những kẻ không công-chính và không vâng lời—tất cả những sự việc này sẽ xảy ra và đường cong sẽ được làm cho thẳng.

Chúng ta biết rất ít về Giô-ên, chỉ biết ông là một đấng tiên-tri và là con trai của Phê-tu-ên. Ông có thể đã sống trong Giê-ru-sa-lem, bởi vì thính-giá của ông là Giu-đa, tức là vương-quốc phương nam. Dầu ông là ai đi nữa, chúng ta cũng biết rằng ông nói một cách trung-trực và mạnh-bạo trong một quyển sách ngắn nhưng đầy quyền-năng. Sứ-điệp của ông là một thông-điệp có linh-tinh và lời cảnh-cáo, nhưng nó cũng có đầy hy-vọng. Giô-ên nói rằng Đấng Tạo-hóa của chúng ta, Vị Thâm-phán toàn-năng, cũng khoan-dung, và Ngài muốn ban phước cho tất

cả những ai trông-cậy Ngài.

Giô-ên bắt đầu sách bằng việc diễn-tả những tai ương kinh-khiếp, một trong các tai ương đó có châu-chấu cắn nuốt mùa màng. Sự tan-hoang mà các sinh-vật này mang đến chỉ là cái nếm thử sự phán-xét sắp tới của Đấng Tạo-hóa vào "ngày của Chúa." Bởi vậy, Giô-ên thúc-giục dân-chúng xoay bỏ tội-lỗi mình và trở lại cùng Đấng Tạo-hóa, Đức Chúa TRỜI. Xen vào trong sứ-điệp này về án-phạt và ăn-năn hối-cải là sự xác-định lòng nhân-từ và phước-lành của Đức Chúa TRỜI mà chính Ngài hứa ban cho tất cả những kẻ theo Ngài. Quả thật, "hễ ai cầu-khẩn danh Đức GIA-VÊ sẽ được giải-cứu" (3.5).

Khi đọc sách Giô-ên, mong quý vị nhận thấy khái-tượng của ông về quyền-năng và sức mạnh của Đức Chúa TRỜI và sự phán-xét tối-hậu của Ngài về tội-lỗi. Xin chọn việc bước đi theo Ngài, vâng lời, và thờ-phượng chỉ một mình Đức Chúa TRỜI, Đấng Tạo-hóa vũ-trụ.

Xin chọn Ngài làm Chúa Cứu-rỗi Toàn-quyền của quý vị.

## 1. Ngày châu-chấu (1.1-2.27)

Sự tàn phá của châu-chấu (1.1-1.13)

**1** Lời của Đức GIA-VÊ đã đến cùng Giô-ên, con trai của Phê-tu-ên:

<sup>2</sup>Nghe đây, ôi các trưởng-lão,  
Và hãy lắng nghe, tất cả cư-dân của xứ này.  
Có phải việc này đã xảy ra trong các ngày các ngươi  
Hay trong các ngày của tổ-phụ của các ngươi?  
<sup>3</sup>Hãy kể cho các con trai của các ngươi về nó,  
Và con trai của các ngươi cho con trai của chúng,  
Và con trai của chúng cho thế-hệ kế tiếp.

<sup>4</sup>Cái gì con châu-chấu đã nhai mà để lại, thì con cào-cào  
nhung nhúc ăn;  
Và cái gì con cào-cào nhung nhúc vừa để lại, thì con  
châu-chấu đang bò ăn;  
Và cái gì con châu-chấu đang bò vừa để lại, thì con  
cào-cào lột vỏ ăn.

<sup>5</sup>Hãy thức-dậy những kẻ say-sưa, và hãy khóc;  
Hãy than-van, tất cả các ngươi những kẻ uống rượu,  
Vì rượu ngọt  
Bị cắt khỏi miệng của các ngươi.

<sup>6</sup>Vì một dân đã đi lên chống xứ ta,  
Hùng mạnh và vô-số;  
Răng của nó là răng của con sư-tử,  
Và nó có răng nanh của con sư-tử cái.

<sup>7</sup>Nó đã làm gốc nho của ta thành rác-rưởi,  
Và cây vả của ta thành các mảnh vụn.  
Nó đã lột sạch chúng và quăng chúng đi;  
Các nhánh của chúng đã trở nên trắng.

<sup>8</sup>Hãy than-van như một trinh nữ quấn vải gai  
Vì chàng rể của tuổi thanh-xuân của nàng.

<sup>9</sup>Của-lễ thóc lúa và rượu lễ đều bị cắt bỏ  
Khỏi đền của Đức GIA-VÊ.  
Các thầy tế-lễ khóc lóc,  
Những kẻ hầu-việc của Đức GIA-VÊ.

<sup>10</sup>Cánh đồng bị tàn-phá,  
Đất khóc lóc,  
Vì ngũ-cốc bị tàn-phá,  
Rượu nho mới cạn khô,  
Dầu mới không còn.

<sup>11</sup>Hãy hổ-thẹn, ôi các nông gia,  
Than-khóc đi, ôi những kẻ trồng nho,  
Vì lúa mì và mạch-nha;  
Bởi vì mùa gặt ngoài đồng bị phá-hủy.

<sup>12</sup>Gốc nho khô-héo,  
Và cây vả suy-tàn;  
Cây lựu, cây cọ cũng thế, và cây táo,  
Mọi cây ngoài đồng đều khô-héo.  
Quả thật, vui-mừng khô cạn  
Từ những con trai của người ta.

<sup>13</sup>Hãy nịt lưng,  
Và hãy than van, ôi các thầy tế-lễ;  
Hãy than-khóc, ôi những kẻ hầu-việc bàn-thờ!  
Hãy đến, nghỉ đêm trong vải gai,  
Ôi các người hầu-việc của Đức Chúa TRỜI của ta,  
Vì của-lễ thóc lúa và rượu lễ  
Đều bị giữ khỏi đền Đức Chúa TRỜI của các ngươi.

## 1. The day of the locusts (1.1-2.27)

The devastation of locusts (1.1-1.13)

**1** The word of YHWH that came to Joel, the son of Pethuel:

<sup>2</sup>Hear this, O elders,  
And listen, all inhabitants of the land.  
Has *anything like* this happened in your days  
Or in your fathers' days?  
<sup>3</sup>Tell your sons about it,  
And *let* your sons *tell* their sons,  
And their sons the next generation.

<sup>4</sup>What the gnawing locust has left, the swarming  
locust has eaten;  
And what the swarming locust has left, the creeping  
locust has eaten;  
And what the creeping locust has left, the stripping  
locust has eaten.

<sup>5</sup>Awake, drunkards, and weep;  
And wail, all you wine drinkers,  
On account of the sweet wine  
That is cut off from your mouth.

<sup>6</sup>For a nation has come up against my land,  
Mighty and without number;  
Its teeth are teeth of a lion,  
And it has the fangs of a lioness.

<sup>7</sup>It has made my vine a waste,  
And my fig tree splinters.  
It has stripped them bare and cast *them* away;  
Their branches have become white.

<sup>8</sup>Wail like a virgin girded with sackcloth  
For the bridegroom of her youth.

<sup>9</sup>The grain offering and the libation are cut off  
From the house of YHWH.  
The priests mourn,  
The ministers of YHWH.

<sup>10</sup>The field is ruined,  
The land mourns,  
For the grain is ruined,  
The new wine dries up,  
Fresh oil fails.

<sup>11</sup>Be ashamed, O farmers,  
Wail, O vinedressers,  
For the wheat and the barley;  
Because the harvest of the field is destroyed.

<sup>12</sup>The vine dries up,  
And the fig tree fails;  
The pomegranate, the palm also, and the apple tree,  
All the trees of the field dry up.  
Indeed, rejoicing dries up  
From the sons of men.

<sup>13</sup>Gird yourselves *with sackcloth*,  
And lament, O priests;  
Wail, O ministers of the altar!  
Come, spend the night in sackcloth,  
O ministers of my God,  
For the grain offering and the drink offering  
Are withheld from the house of your God.

**Joel 1.14-2.7***Starvation and drought (1.14-1.20)*

**14**Consecrate a fast,  
Proclaim a solemn assembly;  
Gather the elders  
And all the inhabitants of the land  
To the house of YHWH your God,  
And cry out to YHWH.  
**15**Alas for the day!  
For the day of YHWH is near,  
And it will come as destruction from the Almighty.  
**16**Has not food been cut off before our eyes,  
Gladness and joy from the house of our God?  
**17**The seeds shrivel under their clods;  
The storehouses are desolate,  
The barns are torn down,  
For the grain is dried up.  
**18**How the beasts groan!  
The herds of cattle wander aimlessly  
Because there is no pasture for them;  
Even the flocks of sheep bear punishment.  
**19**To Thee, O YHWH, I cry;  
For fire has devoured the pastures of the wilderness,  
And the flame has burned up all the trees of the field.  
**20**Even the beasts of the field long for Thee;  
For the water brooks are dried up,  
And fire has devoured the pastures of the wilderness.

*The terrible visitation (2.1-2.17)*

**2****1**Blow a trumpet in Zion,  
And sound an alarm on My holy mountain  
Let all the inhabitants of the land tremble,  
For the day of YHWH is coming;  
Surely it is near,  
**2**A day of darkness and gloom,  
A day of clouds and thick darkness.  
As the dawn is spread over the mountains,  
So there is a great and mighty people;  
There has never been *anything* like it,  
Nor will there be again after it  
To the years of many generations.  
**3**A fire consumes before them,  
And behind them a flame burns.  
The land is like the garden of Eden before them,  
But a desolate wilderness behind them,  
And nothing at all escapes them.  
**4**Their appearance is like the appearance of horses;  
And like war horses, so they run.  
**5**Like the noise of chariots  
They leap on the tops of the mountains,  
Like the crackling of a flame of fire consuming the  
stubble,  
Like a mighty people arranged for battle.  
**6**Before them the people are in anguish;  
All faces turn pale.  
**7**They run like mighty men;  
They climb the wall like soldiers;  
And they each march in line,  
Nor do they deviate from their paths.

**Giô-ên 1.14-2.7***Nạn đói và hạn-hán (1.14-1.20)*

**14**Hãy biệt một sự kiêng ăn ra thánh,  
Hãy công-bố một hội-đồng trọng-thê;  
Hãy nhóm các trưởng-lão lại  
Và tất cả cư-dân trong xứ  
Đến đền của GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của các ngươi,  
Và hãy kêu la cùng Đức GIA-VÊ.  
**15**Ôi vì ngày ấy!  
Vì ngày của Đức GIA-VÊ gần rồi,  
Và nó sẽ đến từ Đấng Toàn-năng để hủy-diệt.  
**16**Lương-thực há đã chẳng bị khừ khỏi mắt chúng ta,  
Vui-mừng và vui-vẻ khỏi đền của Đức Chúa TRỜI  
chúng ta?  
**17**Các hạt giống teo lại dưới các cục đất;  
Các nhà kho đều tan-hoang,  
Các kho lúa đều bị giạt đổ xuống,  
Vì hạt lúa bị khô đi.  
**18**Thú dữ rên-siếc làm sao!  
Các bầy bò đi lang-thang không mục-tiêu  
Vì không có đồng cỏ cho chúng;  
Ngay cả các bầy chiên cũng chịu hình.  
**19**Cùng Chúa, ôi Đức GIA-VÊ, con kêu-cầu;  
Vì lửa đã nuốt các đồng cỏ trong vùng hoang-vu,  
Và ngọn lửa đã đốt hết mọi cây cối ngoài đồng.  
**20**Ngay cả các thú đồng cũng khao-khát Chúa;  
Vì các khe nước đều bị khô-cạn,  
Và lửa đã nuốt các đám cỏ trong vùng hoang-vu.

*Sự thăm-viếng khủng-khiếp (2.1-2.17)*

**2****1**Hãy thổi kèn trom-pét tại Si-ôn,  
Và hãy lên tiếng báo-động trên núi thánh của Ta!  
Tất cả cư-dân của xứ hãy run-rẩy;  
Vì ngày Đức GIA-VÊ đang đến;  
Chắc-chắn nó gần rồi,  
**2**Một ngày tối-tăm và u-ám,  
Một ngày có mây dày đặc.  
Khi bình-minh trải ra trên các núi,  
Thì có một dân hùng mạnh;  
Đã chẳng bao giờ có *cái gì* như nó,  
Sau này cũng sẽ không có nó nữa  
Trong những năm của nhiều thế-hệ.  
**3**Một đám lửa thiêu-đốt trước mặt chúng,  
Và đằng sau chúng một ngọn lửa cháy.  
Xứ ấy giống như vườn Ê-đen trước mặt chúng,  
Nhưng một vùng tan-hoang sau lưng chúng,  
Và chẳng có *cái gì* trốn khỏi chúng được.  
**4**Hình-dáng chúng như hình thể của những con ngựa;  
Và như những con ngựa chiến, thể là chúng chạy.  
**5**Như tiếng động của các cỗ xe  
Chúng phi trên các đỉnh núi,  
Như tiếng lép-bốp của ngọn lửa thiêu gốc rạ,  
Như một dân hùng mạnh dàn trận.  
**6**Trước mặt chúng, người ta đang thống-khổ;  
Mọi khuôn mặt đều tái mét.  
**7**Chúng chạy như các người hùng mạnh  
Chúng leo vách như lính;  
Và mỗi người của chúng bước quân hành theo hàng,  
Chúng chẳng đi chệch lối của chúng.

8Chúng không chen lấn lẫn nhau;  
Mọi người đều bước đều trong lối đi của mình.  
Khi chúng xông qua các hàng phòng-thù,  
Chúng chẳng bỏ hàng ngũ.  
9Chúng lao vào thành,  
Chúng chạy trên tường thành;  
Chúng leo vào các nhà,  
Chúng leo qua cửa sổ như một kẻ trộm.  
10Trước mặt chúng, trái đất rung-động,  
Các tầng trời run-rẩy,  
Mặt trời và mặt trăng trở tối,  
Các ngôi sao mất đi sự sáng của chúng.  
11Và Đức GIA-VÊ thốt ra tiếng của Ngài trước mặt  
quân-đội của Ngài;  
Chắc-chắn trại Ngài rất lớn,  
Vì mạnh thay kẻ thực-hiện lời Ngài.  
Ngày của Đức GIA-VÊ quả là vĩ-đại và rất kinh-khiếp,  
Và ai có thể chịu đựng nổi?  
12"Tuy vậy, ngay cả bây giờ," Đức GIA-VÊ tuyên-bố,  
"Hãy trở lại cùng Ta với tất cả tâm-lòng của ngươi,  
Và với kiêng ăn, khóc-lóc, bi-than;  
13Và xé tâm ngươi và không xé y-phục của ngươi."  
Bây giờ hãy trở lại cùng GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI các  
ngươi,  
Vì Ngài độ lượng và thương-xót,  
Chậm giận, giàu lòng ân-cần thương-yêu,  
Và giảm bớt điều ác.  
14Ai biết được Ngài sẽ xây đi và dựng lại,  
Và để lại phước-lành đằng sau Ngài,  
Túc là của-lễ thóc lúa và lễ rải rượu  
Cho GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của các ngươi?  
15Hãy thổi kèn trom-pét tại Si-ôn,  
Hãy biệt ra thánh một sự kiêng ăn, hãy công-bố một  
hội-đồng trọng-thể;  
16Hãy nhóm dân-chúng lại, hãy biệt hội-chúng ra  
thánh,  
Hãy tập-hợp các trưởng-lão,  
Hãy gom những con trẻ và các đứa nhỏ đang bú lại.  
Chàng rể hãy ra khỏi phòng của chàng  
Và cô dâu ra phòng của nàng.  
17Các thầy tế-lễ, những kẻ hầu-việc của Đức GIA-VÊ,  
Hãy khóc-lóc giữa cổng và bàn-thờ,  
Và họ hãy nói: "Xin miễn thứ cho dân của Chúa, ôi  
Đức GIA-VÊ,  
Và xin chớ làm tài-sản riêng của Chúa thành một sự  
si-nhục,  
Một ngạn-ngữ giữa các quốc gia  
Cớ sao người ta giữa các dân-tộc được nói:  
"Thần của chúng ở đâu?""

*Lời hứa về sự giải-cứ (2.18-2.27)*

18Lúc đó Đức GIA-VÊ sẽ sốt sắng vì xứ-sở của Ngài,  
Và sẽ có sự thương-hại dân của Ngài.  
19Đức GIA-VÊ sẽ trả lời và nói với dân của Ngài:  
"Này, Ta sẽ gọi cho các ngươi lúa, rượu mới, và dầu,  
Và các ngươi sẽ no-nê với chúng;  
Và Ta sẽ chẳng bao giờ lại khiến các ngươi thành sự  
si-nhục giữa các quốc-gia.

8They do not crowd each other;  
They march everyone in his path.  
When they burst through the defenses,  
They do not break ranks.  
9They rush on the city  
They run on the wall;  
They climb into the houses,  
They enter through the windows like a thief.  
10Before them the earth quakes,  
The heavens tremble,  
The sun and the moon grow dark,  
And the stars lose their brightness.  
11And YHWH utters His voice before His army;  
Surely His camp is very great,  
For strong is he who carries out His word.  
The day of YHWH is indeed great and very awesome,  
And who can endure it?  
12"Yet even now," declares YHWH,  
"Return to Me with all your heart,  
And with fasting, weeping, and mourning;  
13And rend your heart and not your garments."  
Now return to YHWH your God,  
For He is gracious and compassionate,  
Slow to anger, abounding in lovingkindness,  
And relenting of evil.  
14Who knows whether He will turn and relent,  
And leave a blessing behind Him,  
Even a grain offering and a libation  
For YHWH your God?  
15Blow a trumpet in Zion,  
Consecrate a fast, proclaim a solemn assembly,  
16Gather the people, sanctify the congregation,  
Assemble the elders,  
Gather the children and the nursing infants.  
Let the bridegroom come out of his room  
And the bride out of her chamber.  
17Let the priests, YHWH's ministers,  
Weep between the porch and the altar,  
And let them say, "Spare Thy people, O YHWH,  
And do not make Thine inheritance a reproach,  
A byword among the nations.  
Why should they among the peoples say,  
"Where is their God?""

*Deliverance promised (2.18-2.27)*

18Then YHWH will be zealous for His land,  
And will have pity on His people.  
19And YHWH will answer and say to His people,  
"Behold, I am going to send you grain, new wine, and  
oil,  
And you will be satisfied *in full* with them;  
And I will never again make you a reproach among the  
nations.

## Joel 2.20-3.4

20"But I will remove the northern *army* far from you,  
And I will drive it into a parched and desolate land,  
And its vanguard into the eastern sea,  
And its rear guard into the western sea.  
And its stench will arise and its foul smell will come up,  
For it has done great things."  
21Do not fear, O land, rejoice and be glad,  
For YHWH has done great things.  
22Do not fear, beasts of the field,  
For the pastures of the wilderness have turned green,  
For the tree has borne its fruit,  
The fig tree and the vine have yielded in full.  
23So rejoice, O sons of Zion,  
And be glad in YHWH your God;  
For He has given you the early rain for *your*  
vindication.  
And He has poured down for you the rain,  
The early and latter rain as before.  
24And the threshing floors will be full of grain,  
And the vats will overflow with the new wine and oil.  
25"Then I will make up to you for the years  
That the swarming locust has eaten,  
The creeping locust, the stripping locust, and the  
gnawing locust,  
My great army which I sent among you.  
26And you shall have plenty to eat and be satisfied,  
And praise the name of YHWH your God,  
Who has dealt wondrously with you;  
Then My people will never be put to shame.  
27Thus you will know that I am in the midst of Israel,  
And that I am YHWH your God  
And there is no other;  
And My people will never be put to shame.

### 2. The day of YHWH (3.1-3.26)

*The promise of the Spirit (3.1-3.2)*

**3**<sup>1</sup>"And it will come about after this  
That I will pour out My Spirit on all flesh;  
And your sons and daughters will prophesy  
Your old men will dream dreams,  
Your young men will see visions.  
2And even on the male and female servants  
I will pour out My Spirit in those days.

*The day of YHWH (3.3-3.5)*

3"And I will display wonders in the sky and on the  
earth  
Blood, fire, and columns of smoke.  
4The sun will be turned into darkness,  
And the moon into blood,  
Before the great and awesome day of YHWH comes.

## Giô-ên 2.20-3.4

20"Nhưng Ta sẽ dời *quân* phương bắc khỏi các người,  
Và Ta sẽ đuổi nó vào trong đất nứt nẻ và tan-hoang,  
Và quân tiền-phong của nó vào biển đông,  
Và hậu quân của nó vào trong biển tây.  
Và mùi hôi của nó sẽ trở dậy và mùi tanh nó dâng lên  
Vì nó đã làm những việc lớn."

21Đừng sợ, ôi xứ-sở, hãy mừng-rỡ và vui-vẻ,  
Vì Đức GIA-VÊ đã làm những việc lớn.  
22Đừng sợ, hỡi các thú đồng,  
Vì các đồng cỏ trong vùng hoang-vu đã thành xanh,  
Vì cây đã sanh trái của nó,  
Cây vả và gốc nho đã sinh đầy trái.  
23Vì vậy, hãy mừng-rỡ, ôi những con trai của Si-ôn,  
Và vui-vẻ trong GIA-VÊ Đức Chúa Trời của các  
người;  
Vì Ngài đã ban cho các người mưa đầu mùa cho sự  
minh oan của các người.  
Ngài đã đổ mưa xuống cho các người,  
Mưa đầu mùa và mưa cuối mùa<sup>(1)</sup> như trước.  
24Rồi các sân đập lúa sẽ đầy thóc,  
Và các thùng sẽ tràn rượu mới và dầu.  
25"Lúc ấy, Ta sẽ đền-bù cho các người cho những năm  
Mà châu-chấu nhưng nhúc đã ăn,  
Cào-cào bò, châu-chấu lột-vỏ, và cào-cào nhai,  
Là quân-dội lớn của Ta mà Ta đã sai đến giữa vòng  
các người.  
26Và các người sẽ có nhiều để ăn và no-nê,  
Và ca-tụng danh GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của người,  
Là Đấng đã đãi các người một cách lạ-lùng;  
Rồi dân Ta sẽ không bao giờ bị làm xấu-hổ nữa.  
27Như vậy các người sẽ biết rằng Ta ở giữa Y-sơ-ra-  
ên,  
Và rằng Ta là GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI các người,  
Và chẳng có một ai khác;  
Và dân Ta sẽ không bao giờ bị làm xấu-hổ nữa.

### 2. Ngày của Đức GIA-VÊ (3.1-3.26)

*Lời hứa về Linh (3.1-3.2)*

**3**<sup>(2)1</sup>"Và sẽ xảy ra sau việc này  
Ta sẽ đổ ra Linh của Ta ra trên mọi xác-thịt;  
Và những con trai và con gái của các người sẽ tiên-tri  
Các ông già của các người sẽ nằm thấy các giấc  
chiêm-bao,  
Những thanh-nam của các người sẽ thấy các khải-  
tượng.  
2Và ngay cả trên các tôi-tớ trai và gái,  
Ta cũng sẽ đổ ra Linh của Ta ra trong các ngày đó.

*Ngày của Đức GIA-VÊ (3.3-3.5)*

3"Và Ta sẽ bày ra các điều kỳ-diệu trong bầu trời và  
trên trái đất,  
Máu, lửa, và các trụ khói.  
4Mặt trời sẽ bị đổi thành tối-tăm,  
Và mặt trăng thành máu,  
Trước ngày vĩ-đại và kinh-khiếp của GIA-VÊ đến.

<sup>1</sup>mưa đầu mùa là mưa mùa thu; mưa cuối mùa là mưa mùa xuân  
<sup>2</sup>các bản Thánh Kinh khác câu 2.28

**Giô-ên 3.5-3.18**

5Và sẽ xảy ra rằng hễ ai cầu-khẩn danh Đức GIA-VÊ  
Sẽ được giải-cứ;  
Vì trên núi Si-ôn và trong Giê-ru-sa-lem  
Sẽ có những người trốn thoát được,  
Như GIA-VÊ đã phán,  
Tức là ở giữa các người sống sót mà GIA-VÊ gọi.

*Các dân-tộc sẽ bị phán-xét (3.6-3.22)*

<sup>(1)</sup>6"Vì này, trong những ngày đó và vào giờ đó,  
Khi Ta phục-hồi may mắn của Giu-đa và Giê-ru-sa-lem,  
7Ta sẽ nhóm tất cả các quốc-gia,  
Và đem chúng xuống tới thung-lũng Giô-sa-phát<sup>(2)</sup>.  
Đoạn Ta sẽ bắt đầu phán-xét chúng ở đó  
Vì có dân của Ta và tài-sản riêng của Ta, Y-sơ-ra-ên,  
Mà chúng đã làm tan-lạc giữa các quốc-gia;  
Và chúng đã chia đất của Ta ra.  
8Chúng cũng đã bắt thăm về dân Ta,  
Đã đổi một thằng bé trai để lấy một con đĩ,  
Và bán một đứa con gái để mua rượu để uống.

9"Hơn nữa, các người là gì đối với Ta, ôi Ty-ơ, Si-đôn,  
và tất cả các vùng của Phi-li-tin? Có phải các người đang  
báo-trả Ta ư? Nhưng nếu các người báo-trả Ta, thì Ta sẽ  
đáp lại sự báo-trả của các người trên đầu các người một  
cách mau-lẹ và nhanh-chóng. <sup>10</sup>Vì các người đã lấy đi  
bạc của Ta và vàng của Ta, đem kho-tàng quý-báu của  
Ta đến các đền thờ của các người, <sup>11</sup>và bán những con  
trai Giu-đa và Giê-ru-sa-lem cho những con trai của Gô-  
réc để dời chúng xa khỏi lãnh-thổ của chúng, <sup>12</sup>này, Ta  
sẽ giục chúng dậy lên từ chỗ mà các người đã bán chúng,  
và đáp lại sự báo-trả của các người trên đầu các người.  
<sup>13</sup>Ta cũng sẽ bán những con trai các người và những con  
gái của các người vào tay của những con trai Giu-đa, và  
họ sẽ bán chúng cho dân Sê-ba, cho một quốc-gia ở cách  
xa," vì Đức GIA-VÊ đã phán.

14Hãy tuyên-bố điều này ở giữa vòng các dân:  
Hãy chuẩn-bị chiến-tranh; kích-động những người  
mạnh-bạo!  
Tất cả binh-sĩ hãy đến gần, chúng hãy xông lên!  
15Hãy đập các lưỡi cày của các người thành grom,  
Và những lưỡi liềm của các người thành giáo;  
Kẻ yếu hãy nói: "Ta là một người mạnh."  
16Nhanh mà đến, tất cả các người các quốc-gia xung-  
quanh,  
Và hãy tập-hợp các người ở đó,  
Xin hạ xuống, ôi Đức GIA-VÊ, những kẻ mạnh của  
Chúa.  
17Xin để các quốc-gia bị kích-động  
Và lên tới thung-lũng Giô-sa-phát,  
Vì ở đó Ta sẽ ngồi để phán-xét  
Tất cả các quốc-gia xung-quanh.  
18Hãy tra lưỡi hái, vì mùa gặt đã chín.  
Hãy đến, giã, vì bàn ép rượu đầy rồi;  
Các thùng đầy tràn, vì sự độc-ác của chúng là lớn.

<sup>1</sup>các bản Thánh Kinh khác câu 3.1  
<sup>2</sup>Giô-sa-phát nghĩa là GIA-VÊ phán-xét

**Joel 3.5-3.18**

5And it will come about that whoever calls on the  
name of YHWH  
Will be delivered;  
For on Mount Zion and in Jerusalem  
There will be those who escape,  
As YHWH has said,  
Even among the survivors whom YHWH calls.

*The nations will be judged (3.6-3.22)*

6"Behold, in those days and at that time,  
When I restore the fortunes of Judah and Jerusalem,  
7I will gather all the nations,  
And bring them down to the valley of Jehoshaphat.  
Then I will enter into judgment with them there  
On behalf of My people and My inheritance, Israel,  
Whom they have scattered among the nations;  
And they have divided up My land.  
8They have also cast lots for My people,  
Given a boy for a harlot,  
And sold a girl for wine that they may drink.

9"Moreover, what are you to Me, O Tyre, Sidon, and all  
the regions of Philistia? Are you rendering Me a  
recompense? But if you do recompense Me, swiftly and  
speedily I will return your recompense on your head.  
<sup>10</sup>Since you have taken My silver and My gold, brought  
My precious treasures to your temples, <sup>11</sup>and sold the  
sons of Judah and Jerusalem to the sons of Javan in order  
to remove them far from their territory, <sup>12</sup>behold, I am  
going to arouse them from the place where you have sold  
them, and return your recompense on your head. <sup>13</sup>Also I  
will sell your sons and your daughters into the hand of  
the sons of Judah, and they will sell them to the Sabeans,  
to a distant nation," for YHWH has spoken.

14Proclaim this among the nations:  
Prepare a war; rouse the mighty men!  
Let all the soldiers draw near, let them come up!  
15Beat your plowshares into swords,  
And your pruning hooks into spears;  
Let the weak say, "I am a mighty man."  
16Hasten and come, all you surrounding nations,  
And gather yourselves there.  
Bring down, O YHWH, Thy mighty ones.  
17"Let the nations be aroused  
And come up to the valley of Jehoshaphat,  
For there I will sit to judge  
All the surrounding nations.  
18Put in the sickle, for the harvest is ripe.  
Come, tread, for the wine press is full;  
The vats overflow, for their wickedness is great.

**Joel 3.19-3.26**

19Multitudes, multitudes in the valley of decision!  
 For the day of YHWH is near in the valley of decision.  
 20The sun and moon grow dark,  
 And the stars lose their brightness.  
 21And YHWH roars from Zion  
 And utters His voice from Jerusalem,  
 And the heavens and the earth tremble.  
 But YHWH is a refuge for His people  
 And a stronghold to the sons of Israel.  
 22Then you will know that I am YHWH your God,  
 Dwelling in Zion My holy mountain.  
 So Jerusalem will be holy,  
 And strangers will pass through it no more."

*Judah will be blessed (3.23-3.26)*

23And it will come about in that day  
 That the mountains will drip with fleshly pressed out  
 grape juice,  
 And the hills will flow with milk,  
 And all the brooks of Judah will flow with water;  
 And a spring will go out from the house of YHWH,  
 To water the valley of Shittim.  
 24Egypt will become a waste,  
 And Edom will become a desolate wilderness,  
 Because of the violence done to the sons of Judah  
 Whose land they have shed innocent blood.  
 25But Judah will be inhabited forever,  
 And Jerusalem for all generations.  
 26And I will avenge their blood which I have not  
 avenged,  
 For YHWH dwells in Zion.

**Giô-ên 3.19-3.26**

19Hằng hà, sa số trong thung-lũng quyết-định ấy!  
 Vì ngày của GIA-VÊ thì gần trong thung-lũng quyết-  
 định ấy.  
 20Mặt trời và mặt trăng trở tối,  
 Và các ngôi sao mất đi sự sáng của chúng.  
 21Đức GIA-VÊ gầm-thét từ Si-ôn  
 Và thốt ra tiếng của Ngài từ Giê-ru-sa-lem,  
 Các tầng trời và trái đất bèn rung-động.  
 Nhưng Đức GIA-VÊ là nơi ẩn-náu cho dân Ngài  
 Và là đồn-lũy cho những con trai Y-sơ-ra-ên.  
 22Lúc ấy các ngươi sẽ biết rằng Ta là GIA-VÊ Chúa  
 TRỜI của các ngươi,  
 Ở tại Si-ôn núi thánh của Ta.  
 Vì vậy Giê-ru-sa-lem sẽ là thánh,  
 Những kẻ xa-lạ sẽ không đi qua đó nữa."

*Giu-đa sẽ được phước (3.23-3.26)*

23Và sẽ xảy ra trong ngày đó  
 Rằng các ngọn núi sẽ nhỏ nước nho mới ép,  
 Và các đồi sẽ chảy ra sữa,  
 Và tất cả những khe của Giu-đa sẽ chảy nước;  
 Và một con suối sẽ đi ra từ đền Đức GIA-VÊ,  
 Để tưới thung-lũng Si-tim.  
 24Ê-díp-tô sẽ thành nơi hoang phế,  
 Và Ê-đôm sẽ thành vùng hoang-vu tan-tành,  
 Vì bạo-hành đã được gây ra cho những con trai Giu-đa  
 Trên đất của họ, chúng đã đổ máu vô-tội.  
 25Nhưng Giu-đa sẽ có người ở mãi mãi,  
 Và Giê-ru-sa-lem cho tất cả các thế-hệ.  
 26Và Ta sẽ trả thù cho máu của họ mà Ta đã chưa trả  
 thù,  
 Vì Đức GIA-VÊ ngự trong Si-ôn.